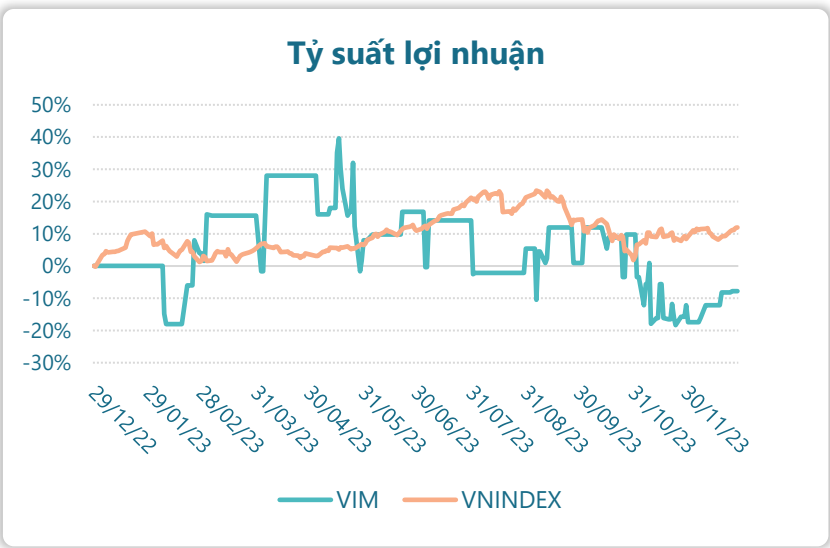
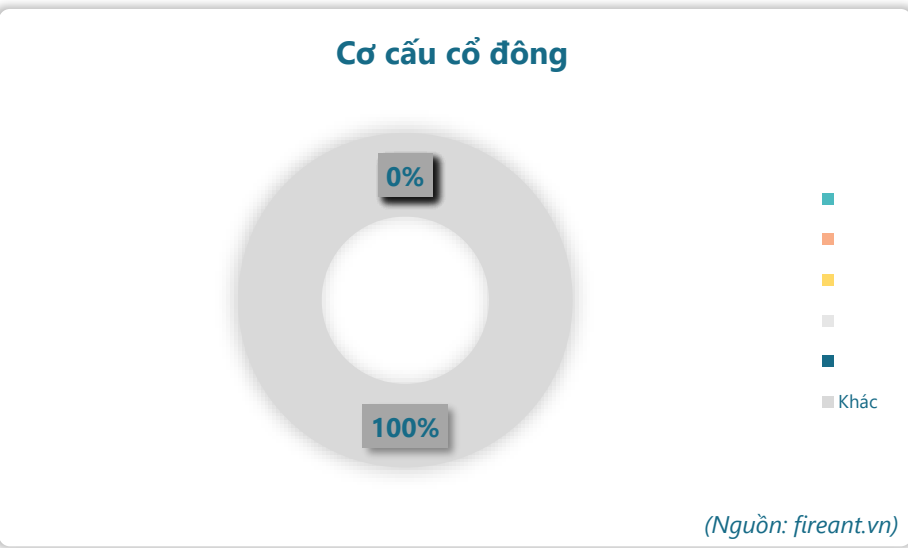
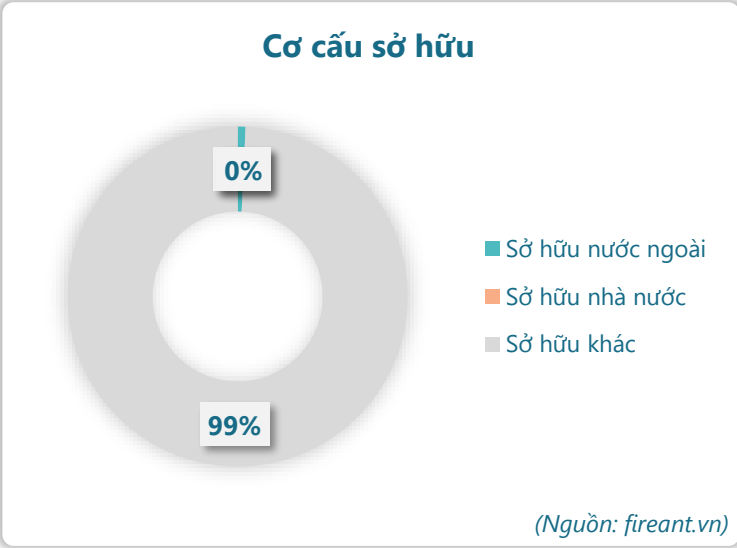
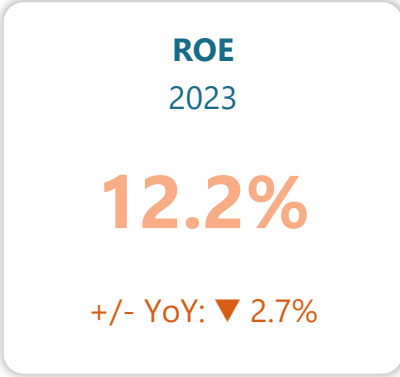
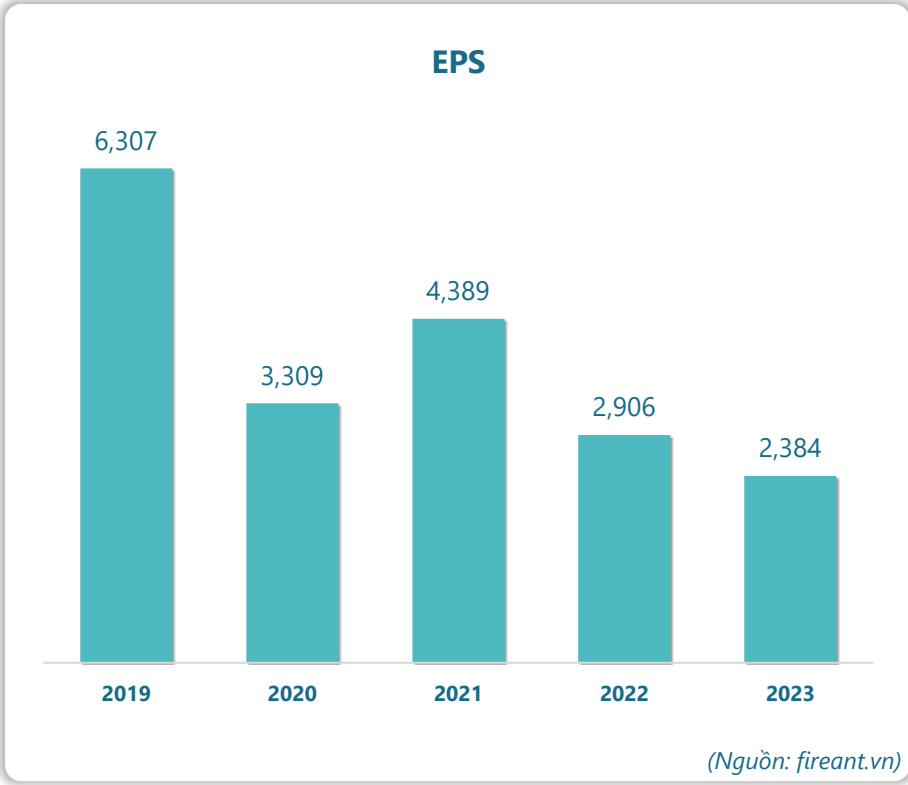
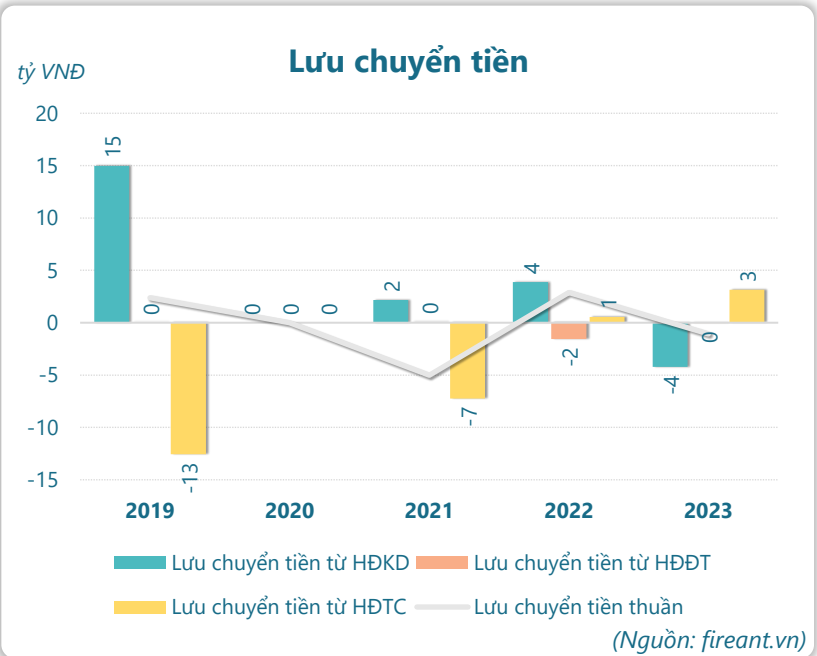
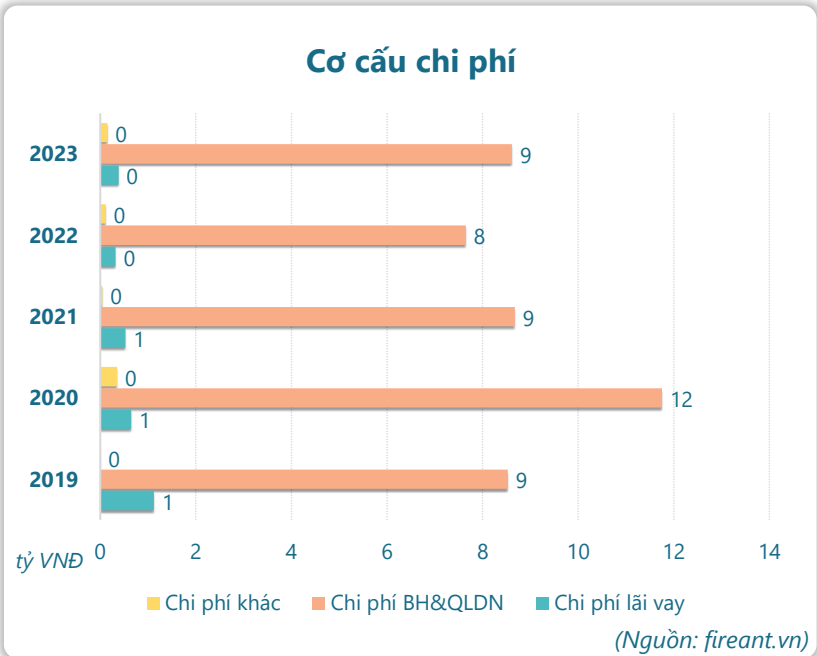
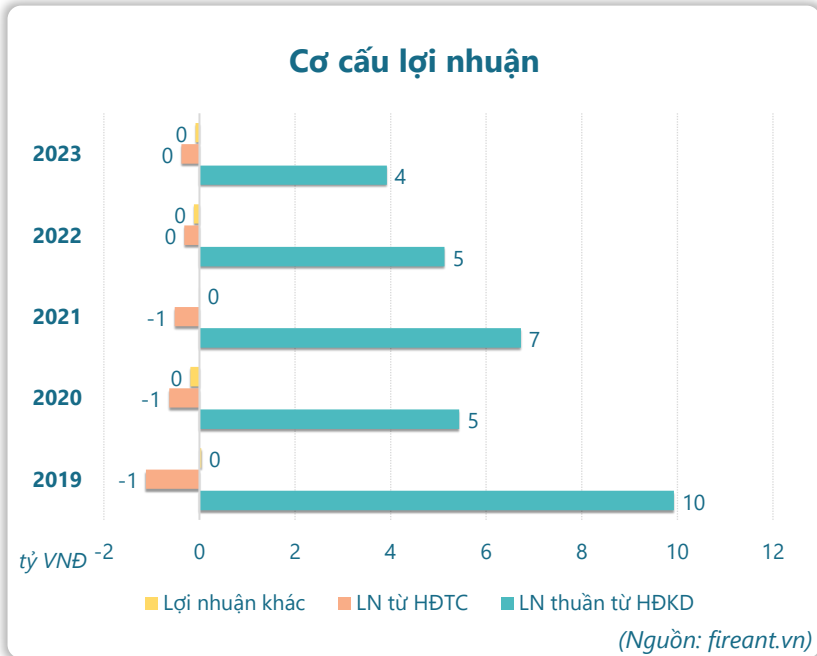
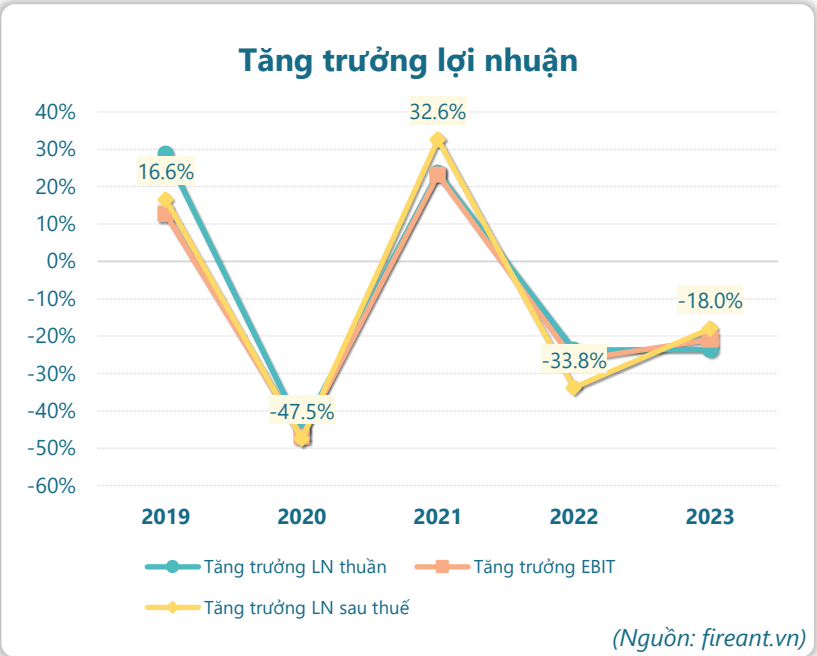
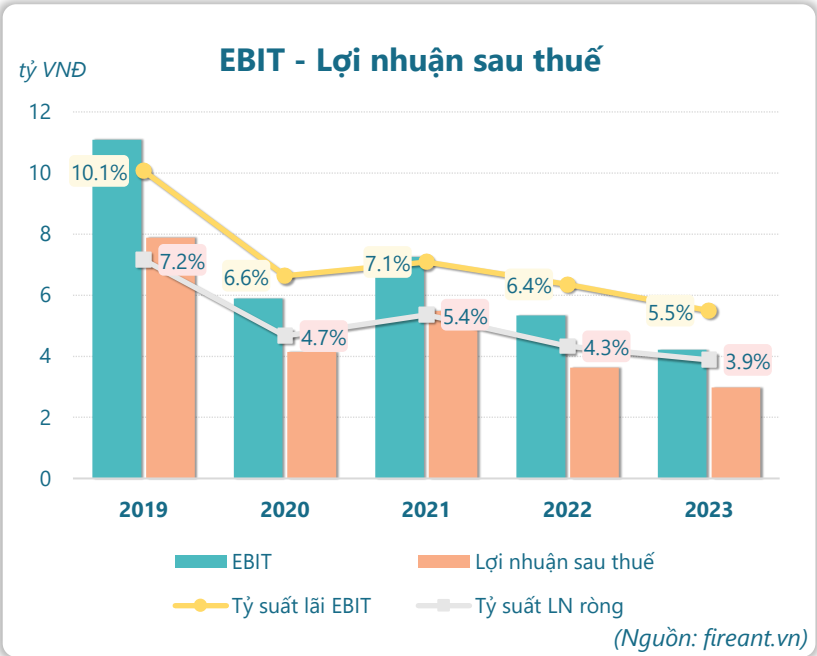
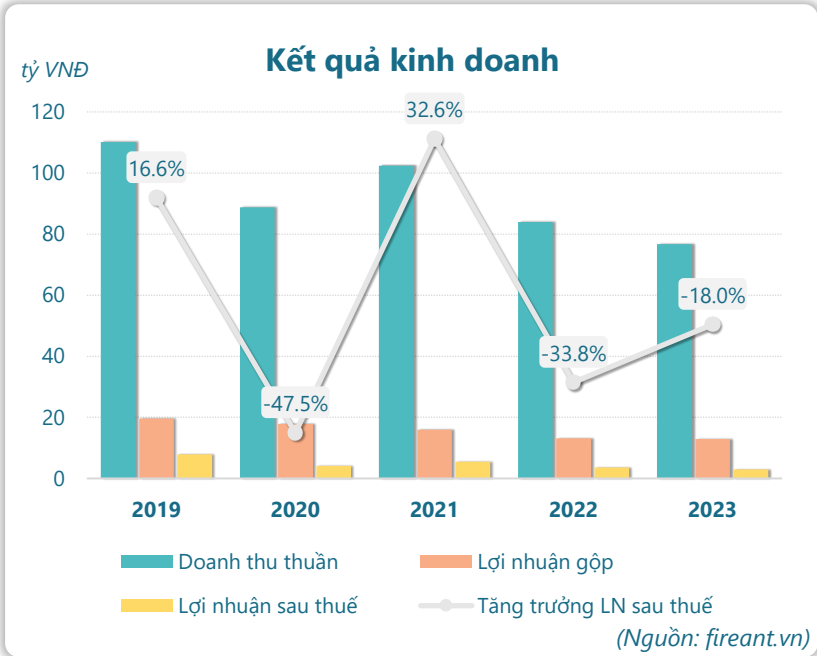


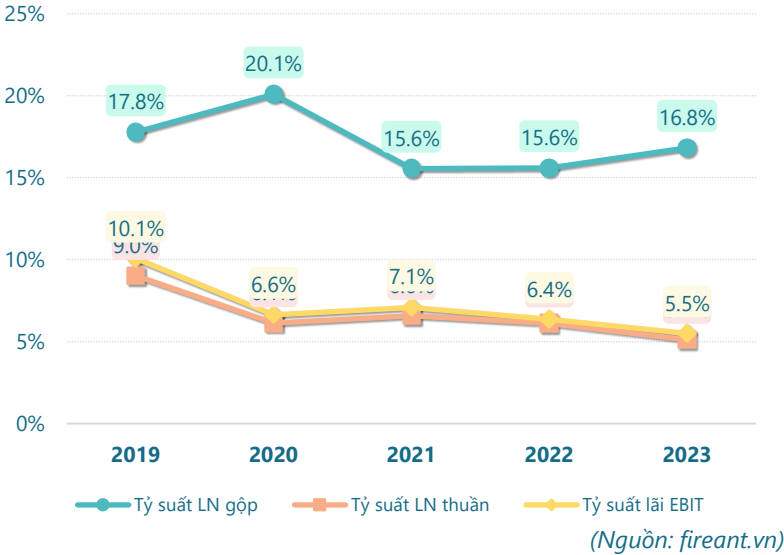
Ngày	21,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	11.7%	-17.6%	-7.5%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	18,600 - 31,798
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	26
Số lượng CPLH (CP)	1,250,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	95
Sở hữu nước ngoài	0.7%
Beta	(0.62)
EPS	
P/E	

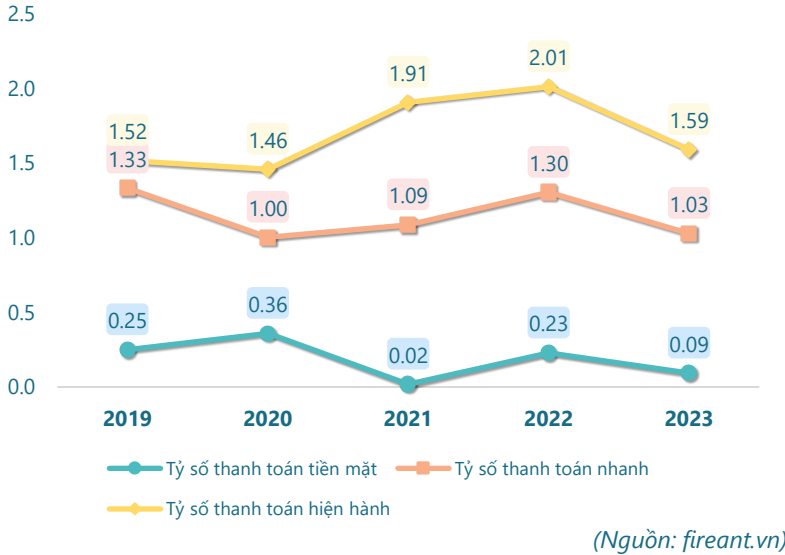




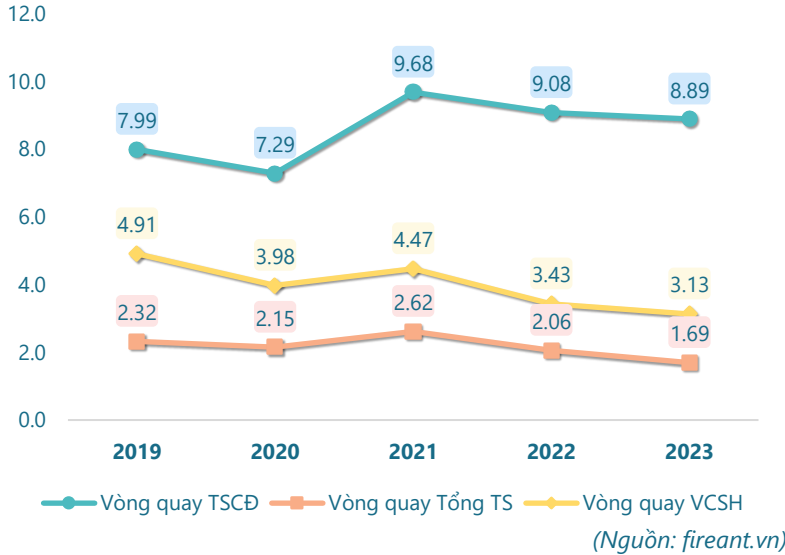
Tỷ suất lợi nhuận



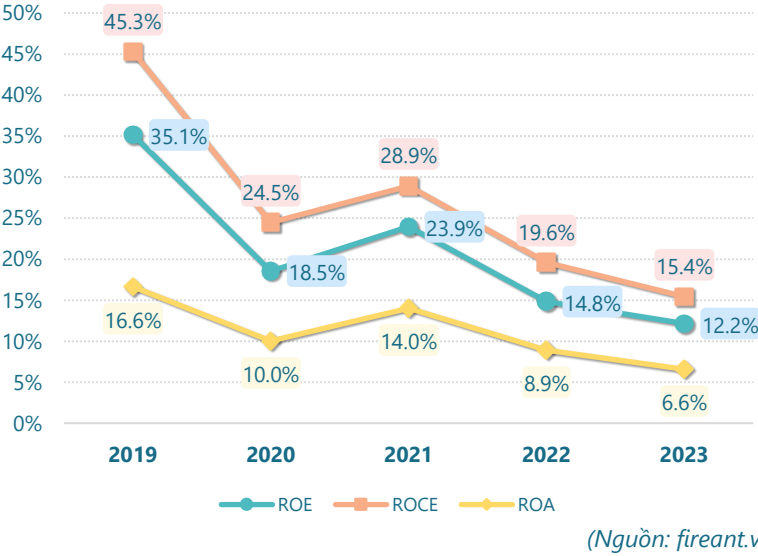
Chỉ số thanh khoản



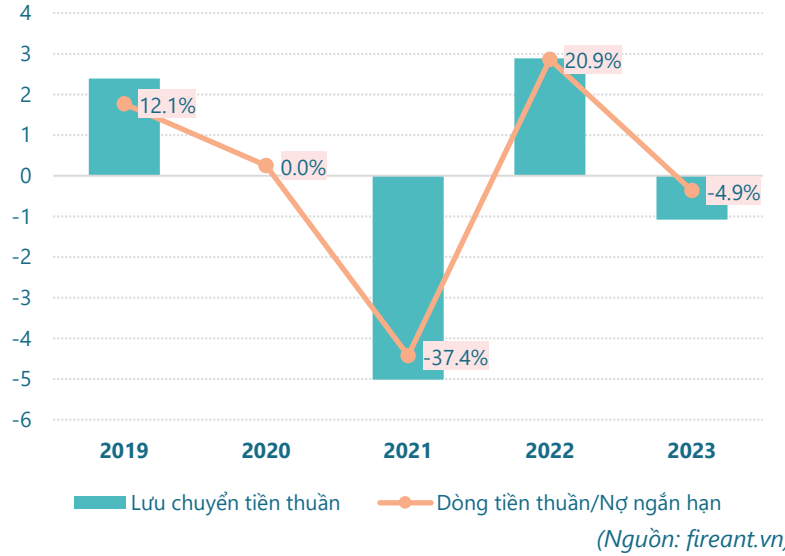
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

